TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 28/2017/LĐ-PT
Ngày: 15 - 11 - 2017
V/v tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan
Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Yên
Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2017/TLPT-LĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động".

Do bản án lao động sơ thẩm số: 32/2017/LĐ-ST ngày 15/8/2017 của Toà án nhân dân thành phố C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 35/2017/QĐ-PT ngày 23 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Th – sinh năm 1972

Địa chỉ : Số 341, đường 19/5, khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Đình Ch – sinh năm 1958; Trú tại số 142, Phạm Hồng Thám, khóm 2, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau theo văn bản ủy quyền ngày 20/7/2017 (có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần C.

Địa chỉ: Số 202-204, đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lý Hoàng Tr– sinh năm 1960, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hoàng V, sinh năm 1972 (có mặt). Địa chỉ: Số 45/5B, Lâm Thành Mậu, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn là ông Lê Văn Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Lê Văn Th ủy quyền cho ông Ngô Đình Ch trình bày: Ngày 10/8/1995 ông Th ký hợp đồng lao động với Công ty THNH MTV cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau nay là Công ty cổ phần C (Gọi tắt là Công ty) có ký kết hợp đồng lao động có thời hạn theo hợp đồng từ ngày 10/8/1995 đến ngày

31/12/1995, Công việc ông Th làm là thợ sửa chữa máy thuộc Đội xây dựng số 3 của Công ty. Lương hưởng hàng tháng là 4.675.000 đồng/tháng. Hết thời hạn theo hợp đồng, ông Th với Công ty không có ký hợp đồng mới mà ông Th vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty từ đó đến nay. Khi làm việc tại Công ty đến khi nghỉ việc ông Th luôn hoàn thành nhiệm vụ và không có vi phạm gì. Ngày 17/9/2015 ông Th nhận được Quyết định số 248/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 của Công ty THNH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông và cũng trong ngày 17/9/2015 ông nghỉ việc. Tiền lương ông được hưởng trước khi nghỉ việc là 4.675.000 đồng/tháng. Công ty trả lương cho ông đến ngày 17/9/2015, chốt Sổ bảo hiểm đến ngày 31/8/2015 và chi trả các khoản tiền về chế độ chính sách cho ông là 84.413.250 đồng. Việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông là trái pháp luật lý do là Công ty không kết hợp với Công đoàn cơ sở để tổ chức Đại hội công nhân viên chức hoặc Đại hội đại biểu công nhân viên chức, nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 248/QĐ-CTN ngày 11/9/2015;
- Buộc Công ty nhận ông Th trở lại làm việc;
- Truy trả tiền lương trong thời gian không được làm việc..
- Bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật bằng 02 tháng với số tiền 9.350.000 đồng.
- Truy đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 9/2015 đến khi nhận ông Th trở lại làm việc.
- Bồi thường tiền tổn thất tinh thần tổng cộng 10 tháng lương số tiền 31.000.000 đồng.

Trước đây ông Th đã nhận số tiền 84.413.000 đồng do Công ty hỗ trợ, nay ông Th đồng ý đối trừ số tiền trên khi Công ty nhận ông Th trở lại làm việc.

Ông Ngô Hoàng V đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Ngày 10/8/1995 Công ty có ký hợp đồng lao động với ông Lê Văn Th, thời hạn hợp đồng từ 10/8/1995 đến ngày 31/12/1995, ông Th làm công nhân tại Đội xây dựng số 3 của Xí nghiệp xây lắp thuộc Công ty. Khi hết thời hạn hợp đồng hai bên không có ký hợp đồng mới mà ông Th vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty. Tiền lương ông Th được hưởng 4.675.000đ/tháng.

Ngày 21/8/2012 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 1201/QĐ-UBND về việc Cổ phần hóa bộ phận doanh nghiệp Công ty TNHH MTV cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau; Ngày 26/8/2015 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 1246/QĐ-UBND phê duyệt phương án sắp xếp lao động dôi dư do chuyển đổi Công ty TNHH MTV cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau thành Công ty cổ phần C; Ngày 12/10/2015 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tiếp tục ban hành Quyết định số 1505/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa nghiệp Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau.

Trên cơ sở phương án được duyệt, lãnh đạo Công ty chỉ đạo cho các tổ, đội tiến hành họp để thảo luận về việc sắp xếp lao động dôi ra. Trên cơ sở giải thể xí nghiệp xây lắp trong đó có Đội xây dựng số 03 nên Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau ban hành Quyết định số 248/QĐ-CTN

ngày 11/9/2015 về việc giải quyết nghỉ việc hưởng chính sách đối với người lao động là ông Th khi sắp xếp lại Công ty do nhà nước làm chủ sở hữu.

Ngày 17/9/2015 Công ty giao quyết định 248/QĐ-CTN cho ông Th và cho ông Th nghỉ việc từ ngày 17/9/2015. Khi nghỉ việc ông Th đã được Công ty trả lương đến ngày 17/9/2015, Công ty đã chốt sổ bảo hiểm và không tiếp tục đóng bảo hiểm cho ông Th từ tháng 9/2015.

Trước đây Công ty có hỗ trợ ông Th khi cho ông Th nghỉ việc và ông Th đã nhận số tiền 84.413.250 đồng.

Việc Công ty ra Quyết định số 248/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 về việc giải quyết nghỉ việc đối với ông Th là đúng quy định nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Th.

Từ nội dung trên, bản án lao động sơ thẩm số 32/2017/LĐ-ST ngày 15/8/2017 của Toà án nhân dân thành phố C quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Th đối với Công ty cổ phần C.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 29/8/2017 ông Lê Văn Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lê Văn Th ủy quyền cho ông Ngô Đình Ch thay đổi yêu cầu kháng cáo, ông Th rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc buộc Công ty phải bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương bằng 31.000.000 đồng. Đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông Lê Văn Th với Công ty kể từ ngày 15/11/2017. Yêu cầu Công ty phải trả tiền lương cho ông Lê Văn Th trong thời gian không được làm việc và trả hai tháng tiền lương, yêu cầu được giữ nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm mà Công ty đã trả cho ông Lê Văn Th là 84.413.250 đồng mà không trừ vào khoản tiền lương Công ty phải trả cho ông Lê Văn Th. Ngoài ra, ông Lê Văn Th không yêu cầu Công ty phải trả cho ông Lê Văn Th khoản tiền nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng đã được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định và đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố C theo hướng buộc Công ty phải trả cho ông Lê Văn Th hai tháng tiền lương và trả lương cho ông Lê Văn Th trong thời gian không được làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn Th, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc sắp xếp lại lao động và giải quyết cho người lao động dôi dư nghỉ việc là thực tế và dựa trên cơ sở sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông Th là căn cứ Nghị định số 91/2010/NĐ-CP và Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH. Căn cứ vào quy định tại các văn bản nêu trên, thì Công ty Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công

trình đô thị Cà Mau cho người lao động dôi dư nghỉ việc là có đủ cơ sở pháp lý đó là căn cứ vào Quyết định cổ phần hóa một bộ phận của Doanh nghiệp và khi cho người lao động nghỉ việc, Công ty đã giải quyết chính sách theo đúng quy định của pháp luật đó là trả tiền trợ cấp mất việc làm và giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội.

Tuy nhiên, đã qua Công ty có vi phạm về trình tự, thủ tục xây dựng phương án lao động theo quy định tại Điều 7 của Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH, cụ thể là không phối hợp với tổ chức Công đoàn để tổ chức Đại hội công nhân viên chức hoặc Đại hội đại biểu công nhân viên chức để Đại hội cho ý kiến về danh sách lao động. Công ty lấy lý do Công ty có nhiều người lao động nên không thể tổ chức đại hội là không có cơ sở chấp nhận . Theo quy định của Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH thì Công ty có thể tổ chức đại hội đại biểu. Vi phạm của Công ty là nghiêm trọng vì đây là Doanh nghiệp nhà nước, hầu hết người lao động đã có thời gian làm việc lâu dài , có đóng góp cho doanh nghiệp. Do đó, việc sắp xếp lại lao động đòi hỏi phải công khai , minh bạch. Việc xác định số lượng lao động dôi dư và người lao động nào thuộc diện dôi dư phải nghỉ việc phải được đưa ra đại hội để tập thể người lao động xem xét. Công ty không tổ chức Đại hội , để đại hội xem xét , cho ý kiến về danh sách lao động và Công ty cũng không phối hợp, không trao đổi thống nhất với Công đoàn để xác định có bao nhiêu người lao động dôi dư và người lao động nào thuộc diện dôi dư phải nghỉ việc . Vì vậy, vi phạm nêu trên đủ cơ sở để Tòa án phải hủy quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông Th.

[2] Do quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông Th là trái pháp luật nên Công ty phải trả cho ông Th hai tháng tiền lương và trả lương cho ông Th trong thời gian không được làm việc. Số tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông Th là số tiền lương trong 06 tháng liền kề là 4.675.000 đồng/tháng.

Cụ thể tiền lương hai tháng buộc Công ty phai trả cho ông Th là 02 tháng x 4.675.000 đồng = 9.350.000 đồng.

Tiền lương trong thời gian ông Th không được làm việc tính từ ngày 18/9/2015 đến ngày xét xử phúc thẩm là 25 tháng 27 ngày x 4.675.000 đồng = 121.082.500 đồng.

Tổng cộng hai khoản tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông Th là 130.432.500 đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Th đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty, được Công ty đồng ý. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông Th, hơn nữa hiện nay Công ty đã cổ phần hóa và sắp xếp lại người lao động nên không thể nhận ông Th trở lại làm việc, do đó ghi nhận sự tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty với ông Th.

[4] Đối với việc ông Th yêu cầu được hưởng nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm và không yêu cầu Công ty phải trả khoản tiền nào khác. Xét thấy yêu cầu được hưởng nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm của ông Th được Công ty chi trả là 84.413.000 đồng là phù hợp với Điều 49 Bộ luật Lao động nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và không đối trừ vào số tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông Th.

[5] Đối với yêu cầu của ông Th về việc buộc Công ty phải nộp các khoản tiền bảo hiểm từ tháng 9/2015 đến ngày ông Th đồng ý chấm dứt hợp đồng lao

động là ngày 15/11/2017. Xét thấy yêu cầu này là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu được rút một phần kháng cáo của ông Th về việc không yêu cầu Công ty bồi thường thiệt hại là 10 tháng lương. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông Th nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu kháng cáo của ông Th theo quy định tại Điều 295 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Xét thấy bản án sơ thẩm xác định Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông Th là vi phạm về trình tự thủ tục nhưng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th là không phù hợp. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C.

[8] Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm, ông Th không phải chịu. Công ty phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 295, khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 22, Điều 44, Điều 45, Điều 46 của Bộ luật lao động; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn Th.

Sửa bản án lao động sơ thẩm số: 32/2017/LĐ-ST ngày 15/8/2017 của Toà án nhân dân thành phố C.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Th:

- Hủy Quyết định số 248/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 Công ty trách nhiệm hữu hạn C nay là Công ty cổ phần C về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Lê Văn Th.

-Buộc Công ty cổ phần C phải trả cho ông Lê Văn Th tổng số tiền là 130.432.500 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Công ty phải đóng các khoản bảo hiểm cho ông Lê Văn Th theo quy định của pháp luật.

2. Ghi nhận sự tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông Lê Văn Th với Công ty. Hợp đồng lao động ngày 10/8/1995 giữa ông Lê Văn Th với Công ty chấm dứt kể từ ngày 15/11/2017.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Lê Văn Th về việc buộc Công ty phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương với số tiền là 31.000.000 đồng.

4. Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm:

- Ông Lê Văn Th không phải nộp.

- Công ty cổ phần C phải nộp án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch là 3.913.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Phương Loan